

Số : 4128 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 17 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư dự án hoàn thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ Thông tư 64/2018/TT-BTC ngày 30/7/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6704/TTr-STC ngày 26 tháng 11 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Xây dựng Hệ thống thoát nước đường ĐT765 đoạn từ Km9+500 đến Km10+505 và Cải tạo hệ thống cống ngang đường tại Km15+850, Km23+700, Km27+050

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Đồng Nai

- Địa điểm xây dựng: huyện Cẩm Mỹ

- Thời gian khởi công: 05/9/2017, hoàn thành: 18/01/2019.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nguồn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn phải thu hồi
(1)	(2)	(3)	(4) = (3) - (2)
Tổng số	9.028.965.300	9.031.837.300	2.872.000
- Vốn ngân sách tỉnh (sự nghiệp giao thông)	9.028.965.300	9.031.837.300	2.872.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán CT được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	10.296.572.098	9.028.965.300
1. Xây dựng	8.487.316.789	8.290.957.000
2. Thiết bị	0	0
3. Quản lý dự án	156.146.105	156.146.000
4. Tư vấn ĐTXD	558.356.946	479.772.000
5. Chi phí khác	116.146.297	102.090.300
6. Dự phòng	978.605.961	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng:

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản:

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Thực tế	Quy đổi	Thực tế	Quy đổi
Tổng số			9.028.965.300	9.028.965.300
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			9.028.965.300	9.028.965.300
2. Tài sản ngắn hạn			0	0

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị: đồng

Nguồn vốn	Số Tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	9.028.965.300	
-Vốn ngân sách tỉnh (sự nghiệp giao thông)	9.028.965.300	
- Quỹ bảo trì đường bộ	0	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày khóa sổ lập BCQT (11/3/2019):

+ Tổng nợ phải thu: 2.872.000 đồng.

+ Tổng nợ phải trả: 0 đồng.

(Chi tiết công nợ kèm theo Báo cáo số 6703/ BC-STC ngày 26/11/2019 về kết quả thẩm tra quyết toán vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư đầu tư dự án hoàn thành).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
Khu quản lý đường bộ, đường thủy Đồng Nai	9.028.965.300	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan liên quan:

4. Các nghiệp vụ hạch toán khác: Chủ đầu tư có trách nhiệm quyết toán công nợ theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh Đồng Nai, Chủ đầu tư và Thủ trưởng các cơ quan chức năng liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 5;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh ;
- Lưu: VT, KTNS.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng